

Bản án số: 41/2018/HS-ST
Ngày: 05 - 9 -2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG, TỈNH ĐẮK LẮK**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Thuận

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà: Nguyễn Thị Chinh - Giáo viên nghỉ hưu

Ông: Trương Công Đản – Chủ tịch hội cựu chiến binh thị trấn Krông Năng

Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Thu Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng tham gia phiên tòa: Bà Giản Thị Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Năng mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2018/HSST ngày 09 tháng 8 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2018/HSST-QĐ ngày 21 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Văn N - Sinh ngày: 29/9/1980; Tại: Tỉnh Hà N; Nơi ĐKHKTT: Thôn Nội R, xã Bắc L, huyện Lý N, tỉnh Hà N; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam. Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ tên bố: Vũ Văn D, sinh năm 1958 hiện làm nông và sống tại xã Bắc L, huyện Lý N, tỉnh Hà N; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị L, (chết); Vợ: Trần Thị Minh T, sinh năm 1988; Hiện sống tại xã Ea V, huyện Ea H, tỉnh Đắk L; Có 1 con sinh năm 2013;

Tiền án: 01 tiền án về tội: trộm cắp tài sản (Bản án số 114/2016/HSST ngày 11/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Ea H, tỉnh Đắk L, xử phạt 01 năm tù).

Tiền sự: Chưa.

Nhân thân: Năm 2000 bị tòa án nhân dân tỉnh Hà N xử phạt 04 năm tù về tội cướp tài sản, năm 2008 bị Tòa án nhân dân huyện Sông H, tỉnh Phú Y xử phạt 30 tháng tù về tội đưa hối lộ và trộm cắp tài sản. Năm 2016 bị Tòa án nhân dân huyện Ea H, tỉnh Đắk L, xử phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản.

Bị cáo Vũ Văn N bị tạm giữ và tạm giam từ ngày 26/4/2018, tại Nhà tạm giữ Công an huyện Krông N, cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Những người tham gia tố tụng khác:

Người bị hại: Anh Hà Văn H (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Tam T, xã Ea T, huyện Krông N, Đắk L.

Người làm chứng: Chị Trương Thị Kiều O (Vắng mặt)

Địa chỉ: 95 Lê D, phường Ea T, thành phố Buôn Ma T, Đắk L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ ngày 26/4/2018, Ngọc đến xã Ea T, huyện Krông N, tỉnh Đắk L, nhằm tìm nhà nào sơ hở thì lấy trộm tài sản. Khi đi ngang qua nhà anh Hà Văn H thuộc thôn Tam T, xã Ea T, huyện Krông N, tỉnh Đắk L, Ngọc quan sát thấy xe mô tô biển kiểm soát 47E1-150.34, đang dựng trước sân, chìa khóa vẫn cắm trong ổ khóa, không có người trông coi, nên đã lén lút vào trong đất xe ra ngoài đường, rồi ngồi lên xe nổ máy, điều khiển xe đi lên Thành phố Buôn Ma T bán lấy tiền tiêu xài. Đến Buôn Ma T, do không biết nơi để bán nên N nhờ 01 thanh niên đứng dọc đường (chưa rõ nhân thân, lai lịch) dẫn đến tiệm cầm đồ Bảo H do chị Trương Thị Kiều O làm chủ, tại số nhà 95 Lê D, phường Ea T, Thành phố Buôn Ma T để bán. Tại đây, N nói cần bán xe, chị O yêu cầu đưa giấy tờ xe, cùng chứng minh nhân dân để đối chiếu, khi Ngọc đưa toàn bộ giấy tờ như yêu cầu, chị O phát hiện chứng minh nhân dân không có dấu treo, dấu vân tay, nghi ngờ đây là tài sản bất hợp pháp nên chị O đã gọi điện trình báo Công an phường Ea T, sau đó, Ngọc bị cán bộ Công an phường Ea T dẫn giải lên trụ sở Công an phường làm việc thì Ng đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 30/KL-HĐĐGTS ngày 27/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Krông N kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ đen, biển kiểm soát 47E1-150.34, có giá trị 14.400.000 đồng

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông N thu giữ gồm: 01 xe mô tô hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ đen, biển kiểm soát 47E1-150.34

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 45/KSĐT-HS ngày 08/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông N truy tố bị cáo Vũ Văn N về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Xét hành vi của bị cáo Vũ Văn N đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1, Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự đề nghị HĐXX tuyên: Công nhận cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông N đã trả lại 01 xe mô tô hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ đen, biển kiểm soát 47E1-150.34 cho anh Hà Văn H.

Tại phiên tòa, bị cáo không có tranh luận, bào chữa gì với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông N. Bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, đương sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi của bị cáo thể hiện: Khoảng 8 giờ ngày 26/4/2018, tại sân nhà anh Hà Văn H thuộc thôn Tam T, xã Ea T, huyện Krông N, tỉnh Đắk L, lợi dụng không có người trông coi xe máy, chìa khóa xe vẫn cắm ở ổ khóa điện, Vũ Văn N đã có hành vi lén lút, bí mật trộm cắp xe mô tô Honda biển kiểm soát 47E1-150.34 của anh H, theo kết quả định giá chiếc xe có giá trị là 14.400.000 đồng (mười bốn triệu bốn trăm ngàn đồng). Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng, hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo Vũ Văn N là nguy hiểm cho xã hội, bản thân bị cáo thực hiện phạm tội khi có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rõ việc lén lút, chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng muốn có tiền tiêu xài, không phải lao động chân chính nên đã trộm cắp tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an ở địa phương nên cần phải xử lý nghiêm là cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian, mới có tác dụng răn đe bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tài sản đã thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên cần xem xét trong quá trình lượng hình để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm vì bị cáo đang có tiền án về tội trộm cắp tài sản mà chưa được xóa án tích. Do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

[5] Các biện pháp tư pháp: Cần áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự. Công nhận cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông N đã trả lại 01 xe mô tô hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ đen, biển kiểm soát 47E1-150.34 cho anh Hà Văn H.

[6] Về án phí: Bị cáo Vũ Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Vũ Văn N** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn N 01 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26/4/2018.

2. Các biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự. Công nhận cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông N đã trả lại 01 xe mô tô hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ đen, biển kiểm soát 47E1-150.34 cho anh Hà Văn H.

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo Vũ Văn N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo : Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk L
- VKSND tỉnh Đắk L;
- Sở Tư Pháp tỉnh Đắk L;
- VKSND huyện Krông N
- Công an huyện Krông N;
- THADS huyện Krông N;
- Các bị cáo
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, VPCQ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Minh Thuận